

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 38/2022/HSST
Ngày: 30-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Văn Duẩn.

2. Ông Lý Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 30/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn Ch**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Trung Ch (Đã chết) và bà Lương Thị Kh; Có vợ là Vi Thị Nh và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022 và tạm giam từ ngày 22/01/2022 cho đến nay; Có mặt.

2. **Lo Văn Ng**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản B, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lo Văn Ch và bà Vi Thị X; Có vợ là Lữ Thị Th và 01 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022 và tạm giam từ ngày 22/01/2022 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Chung: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện ma túy nên vào khoảng 14 giờ ngày 13/01/2022, Lê Văn Ch điều khiển xe máy đi từ nhà đến khu vực bản B, xã CT, huyện Quỳnh Châu rồi gọi điện thoại cho Lo Văn Ng để tìm nơi hỏi mua ma túy thì Ng đồng ý. Ch điều khiển xe máy đến khu vực ruộng lúa bản B rồi chở Ng đi đến một đoạn dốc thuộc bản B, xã CT, huyện Quỳnh Châu thì dừng xe và đưa cho Ng số tiền 200.000^d. Ng cầm lấy tiền rồi điều khiển xe máy của Ch đến khu vực ngã ba đường hướng đi bản Hoa Tiến, xã Châu Tiến thì gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy chất rắn màu trắng với giá 200.000^d. Sau khi mua được ma túy thì Ng quay lại đón Ch rồi cả hai đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường gần trường THCS Tiến Thắng thì cả hai gặp tổ công tác Công an xã Châu Tiến đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Thấy vậy thì Ng đã thả gói ma túy từ tay phải xuống đất nhưng đã bị tổ công tác phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói ma túy, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave@, BKS 37G1-074.09, 02 chiếc điện thoại di động của Ch và Ng và chuyển vụ việc cho cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu.

Tại bản Kết luận giám định số 228/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lê Văn Ch và Lo Văn Ng gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng là 0,16g.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho Lo Văn Ng nên không có cơ sở để xử lý.

Quá trình điều tra đã xác định, chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave@, BKS 37G1-074.09 là tài sản chung của Lê Văn Ch và vợ là chị Vi Thị Nh. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị Vi Thị Nh.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 06/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố các bị cáo Lê Văn Ch và Lo Văn Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 BLHS. Xử phạt Lê Văn Ch từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 BLHS. Xử phạt Lo Văn Ng từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ bao niêm phong ma túy.

+ Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Ch trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào chiều ngày 13/01/2022, Lê Văn Ch đã gọi điện thoại cho Lo Văn Ng để nhờ Ng đi tìm mua ma túy về sử dụng thì Ng đồng ý và Ch đã đưa cho Ng số tiền 200.000^d. Ng đã điều khiển xe máy của Ch đến tại khu vực ngã ba đường từ bản B đi bản HT, xã CT gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với giá 200.000^d. Sau khi mua được Heroin thì Ng quay lại đón Ch đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Châu Tiến kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy cùng 01 chiếc xe máy, 02 điện thoại di động và bắt giữ các bị cáo.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,16g ma túy với mục đích để sử dụng. Vì vậy, các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện ma túy nhưng bị cáo không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một

mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Ch là người đã rủ rê và đưa tiền cho Ng đi tìm mua Heroin. Còn bị cáo Ng là người trực tiếp đi mua Heroin và có hành vi cất giấu để sử dụng. Vì vậy, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là như nhau.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo Lê Văn Ch có bố, mẹ (Ông Lê Trung Ch - Bà Lương Thị Kh) tham gia cách mạng và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến các loại. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của các bị cáo 02 chiếc điện thoại di động và 0,16g Heroin.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động là các bị cáo sử dụng làm phương tiện để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số Heroin thì đã trích 0,1g gửi giám định, còn lại 0,06g Heroin cùng vỏ bao niêm phong vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt Lê Văn Ch 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt Lo Văn Ng 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Lê Văn Ch và Lo Văn Ng. Tịch thu tiêu hủy 0,06g Heroin cùng vỏ bao niêm phong vật chứng. (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 07/4/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lê Văn Ch và Lo Văn Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND và Công an huyện quỳ Châu;
- Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã CT;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam